

Số: /BC-STTTT

Ninh Thuận, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính

Nhằm xác định rõ nhiệm vụ, biện pháp, phân công thời gian thực hiện công tác cải cách hành chính, Sở đã ban hành Kế hoạch số 3134/KH-STTTT ngày 09/12/2023 về cải cách hành chính năm 2024; Nghị quyết số 13-NQ/ĐBSTTTT ngày 31/01/2024 về việc đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024. Trong 6 tháng đầu năm 2024 Sở đã triển khai thực hiện đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Chỉ đạo việc triển khai áp dụng TCVN ISO 9001:2015.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong 6 tháng đầu năm 2024.

Thực hiện việc cấp phép theo quy định của thủ tục hành chính.

Sở đã tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí địa phương, Hệ thống truyền thanh cơ sở tuyên truyền về công tác cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đồng thời, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ tham mưu việc Ứng dụng Công nghệ thông tin trong cải cách hành chính.

3. Về kiểm tra cải cách hành chính: Sở đã xây dựng Kế hoạch số 97/KH-STTTT ngày 11/01/2024 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024 và triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Để triển khai công tác tuyên truyền đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, Sở đã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch số 42/KH-STTTT ngày 08/01/2024 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 650/KH-STTTT ngày 18/3/2024 về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên các phương tiện thông tin đại chúng. Mục đích: tiếp tục nâng cao nhận thức về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của cải cách hành chính; nhiệm vụ của ngành Thông tin và Truyền thông trong việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024; nâng cao vai trò trách nhiệm của các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc trong việc tham gia công tác tuyên truyền cải cách hành chính để thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính đã đề ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về cải cách thể chế

1.1. Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Trong 6 tháng đầu năm 2024 Sở chưa có kế hoạch soạn thảo và ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực ngành Thông tin và Truyền thông.

1.2. Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật

Căn cứ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh, trong 6 tháng đầu năm 2024, Sở đã ban hành 06 Kế hoạch, 01 Thông báo và 03 Công văn^[1] liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, phổ biến và triển khai kịp thời đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức của cơ quan biết thực hiện. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi đảng viên, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan quá trình tham mưu triển khai, thực hiện các nhiệm vụ công vụ được giao.

Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành 09 Kế hoạch và các văn bản triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác tư pháp, pháp chế^[2]. Qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc thực thi các quy định pháp luật trong các lĩnh vực quản lý hoạt động của ngành Thông tin và Truyền thông.

1.3. Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Nhằm phổ biến, quán triệt và thực hiện các chủ trương của Đảng; pháp luật về phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong các văn bản pháp luật; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành gắn với công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật... Sở đã ban hành 06 Kế hoạch^[3] để triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

¹ Kế hoạch số 431/KH-STTTT ngày 22/02/2024 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 528/KH-STTTT ngày 04/3/2024 về việc tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024; Kế hoạch số 23/KH/ĐU ngày 14/03/2024 của Đảng ủy Sở về việc ban hành kế hoạch công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp năm 2024; Kế hoạch số 01-KH/ĐU ngày 08/01/2024 của Đảng ủy Sở về việc Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 40/KH-STTTT ngày 06/01/2024 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 36/KH-STTTT ngày 05/01/2024 về việc kiểm soát xung đột lợi ích năm 2024; Công văn số 365/STTTT-TTTrA ngày 07/02/2024 về việc triển khai Công văn số 483/UBND-TCD ngày 30/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Thông báo số 162/TB-STTTT ngày 16/01/2024 về việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023; Công văn số 27/STTTT-TTTrA ngày 05/01/2024 về việc triển khai Công văn số 5500/UBND-TCD ngày 31/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 3337/STTTT-TTTrA ngày 29/12/2023 về việc nộp bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

² Kế hoạch số 72/KH-STTTT ngày 10/01/2024 về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật ngành thông tin và truyền thông năm 2024; Kế hoạch số 621/KH-STTTT ngày 14/3/2024 về Thực hiện tự kiểm tra việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính ngành thông tin và truyền thông năm 2024; Kế hoạch số 645/KH-STTTT ngày 18/3/2024 về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về tin ngưỡng, tôn giáo năm 2024; Kế hoạch số 646/KH-STTTT ngày 18/3/2024 về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch số 79/KH-STTTT ngày 10/01/2024 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 121/KH-STTTT ngày 12/01/2024 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2024; Kế hoạch số 240/KH-STTTT ngày 24/01/2024 về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 263/KH-STTTT ngày 25/01/2024 về Phát động thi đua về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 78/KH-STTTT ngày 10/01/2024 về Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024.

³ Kế hoạch số 79/KH-STTTT ngày 10/01/2024 về việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 121/KH-STTTT ngày 12/01/2024

1.4. Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL

Sở đã xây dựng Kế hoạch số 78/KH-STTTT ngày 10/01/2024 về việc thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông. Tổ chức thanh, kiểm tra thường xuyên việc thực hiện các VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh ^[4].

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Sở Thông tin và Truyền thông đã xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024.

Sở đã xây dựng Kế hoạch số 14/KH-STTTT ngày 03/01/2024 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024; Công văn số 3335/STTTT-VP ngày 29/12/2023 về việc tiếp tục đẩy mạnh phân cấp thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ. Trong 6 tháng đầu năm 2024, chưa phát sinh ý kiến phản ánh kiến nghị đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

2.2. Kiểm soát thủ tục hành chính

Sở đã xây dựng Kế hoạch số 540/KH-STTTT ngày 05/3/2024 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 ngành Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận.

2.3. Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Công khai 37 thủ tục hành chính của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trên Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <http://dichvucong.ninhthuan.gov.vn/portaldvc/KenhTin/thu-tuc-hanh-chinh.aspx?nlv=STT> và trên trang tin điện tử của Sở tại địa chỉ <http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/sotttt>.

về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2024; Kế hoạch số 240/KH-STTTT ngày 24/01/2024 về việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 263/KH-STTTT ngày 25/01/2024 về việc phát động thi đua về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 386/KH-STTTT ngày 15/02/2024 về việc phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6; Kế hoạch số 513/KH-STTTT ngày 01/3/2024 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2024.

⁴ Công văn số 106/STTTT-TTr ngày 12/01/2024 về việc rà soát văn bản QPPL phục vụ công tác kiểm tra văn bản theo chuyên đề của Bộ Tư pháp; Công văn số 192/STTTT-TTr ngày 19/01/2024 về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành liên quan đến tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin của người dân trên địa bàn tỉnh; Công văn số 794/STTTT-CN ngày 03/4/2024 về việc thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giao dịch điện tử; Công văn số 1178/BC-STTTT ngày 09/5/2024 về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giao dịch điện tử trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo số 167/BC-STTTT về kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực Thông tin và Truyền thông kỳ 2019 - 2023; Báo cáo số 280/BC-STTTT ngày 19/01/2024 về việc báo cáo thực trạng thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Sở Thông tin và Truyền thông; Báo cáo số 402/BC-STTTT ngày 19/02/2024 về việc báo cáo Tổng kết thi hành các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về dữ liệu. Báo cáo số 899/BC-STTTT ngày 11/4/2024 về việc báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương.

Việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC được thực hiện một đầu mối tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh giúp cho các cá nhân, tổ chức đến cơ quan quản lý nhà nước liên hệ thực hiện TTHC được thuận lợi hơn, dễ dàng tra cứu tình trạng xử lý hồ sơ. Đã triển khai thực hiện quy trình cấp phép qua mạng, tuy nhiên việc áp dụng quy trình này đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân còn rất hạn chế, đa số còn quen với việc giao - nhận hồ sơ trực tiếp.

Kết quả giải quyết hồ sơ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân: Trong 6 tháng đầu năm 2024, cấp giấy phép qua dịch vụ công đúng hạn và trước hạn: 09 giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh; 05 giấy phép xuất bản bản tin (địa phương); 02 giấy phép họp báo (trong nước)^[5].

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan

3.1.1. Sở Thông tin và Truyền thông

Sở đã xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Thông tin và Truyền thông.

Sở ban hành Quyết định số 26/QĐ-STTTT ngày 08/4/2024 về việc phân công nhiệm vụ Giám đốc Sở và các Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

3.1.2 Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

Căn cứ vào Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; Căn cứ Quyết định số 71/QĐ-TTCNTTTT ngày 07/8/2023 của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông; Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông đã xây dựng và ban hành Quyết định số 14/QĐ-TTCNTTTT ngày 24/01/2024 về việc phân công nhiệm vụ cho viên chức năm 2024 của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông; Quyết định số 23/QĐ-STTTT ngày 29/3/2024 về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo hạng chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

3.2. Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại cơ quan

Bộ máy hoạt động của Sở theo Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận và Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

^[5] Phụ lục 1: Kết quả giải quyết thủ tục hành chính 6 tháng đầu năm 2024

và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 phê duyệt Đề án tổ chức lại Sở Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Thông tin và Truyền thông gồm 04 phòng chuyên môn: Phòng Thanh tra; Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản; Phòng Công nghệ; Văn phòng Sở và 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông).

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là 43 (25 nam, 18 nữ). Sở Thông tin và Truyền thông gồm Giám đốc Sở, 02 Phó Giám đốc Sở, 06 Trưởng, phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở. Trung tâm CNTT gồm: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc; đã phân công 03 phụ trách phòng chuyên môn trực thuộc Trung tâm.

3.3. Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức

Thực hiện lập hồ sơ và quản lý cán bộ theo quy định tại Thông tư 11/2012/TT-BNV ngày 17/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức; Thông tư số 06/2019/TT-BNV sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2011 và Thông tư số 07/2019/TT-BNV quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức. Đồng thời nhập thông tin lên phần mềm quản lý cán bộ để theo dõi và quản lý, có sự phối hợp hướng dẫn trực tiếp từ Sở Nội vụ.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Sở Thông tin và Truyền thông không có sự thay đổi về biên chế công chức, viên chức.

3.4. Thực hiện phân cấp quản lý nhà nước: Lĩnh vực ngành Thông tin và Truyền thông không có nhiệm vụ phân cấp quản lý cho cấp cơ sở và đơn vị trực thuộc.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức: Thực hiện xem xét bố trí cán bộ công chức, viên chức phù hợp với nguyện vọng và chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng được nhu cầu công việc; rà soát ban hành lại quyết định quy định về phân công nhiệm vụ cho cán bộ công chức, viên chức ở các phòng chuyên môn để phù hợp với tình hình thực tế cơ quan.

4.2. Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển: Trong 6 tháng đầu năm 2024, Sở không tuyển dụng công chức, viên chức nào.

4.3. Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt, luân chuyển công chức, viên chức: Trong 6 tháng đầu năm 2024: Sở điều động công tác đối với 01 công chức tại Quyết định số 43/QĐ-STTTT ngày 26/4/2024 về việc điều động công chức (theo Kế hoạch số 754/KH-STTTT ngày 29/3/2024 về việc điều động công tác đối với công chức năm 2024). Sở không có trường hợp nào được bổ nhiệm, đề bạt, luân chuyển công chức, viên chức.

4.4. Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại cơ

quan: Trong 6 tháng đầu năm 2024, Sở không có trường hợp nào thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo.

4.5. Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan

Kịp thời triển khai Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Tỉnh ủy; Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 11/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh đến toàn thể công chức, viên chức trong các cuộc họp giao ban.

Kiện toàn Tổ Kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại Quyết định số 03/QĐ-STTTT ngày 17/01/2024 về việc kiện toàn Tổ Kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính Sở Thông tin và Truyền thông; Tổ kiểm tra đã xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên và đột xuất, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong tổ theo dõi việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của CBCC, VC.

Cụ thể hóa nhiệm vụ thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, Sở đã ban hành kế hoạch số 414/KH-STTTT ngày 20/02/2024 về việc kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông; Công văn số 437/TB-STTTT ngày 22/02/2024 về việc phân công trực kỷ luật, kỷ cương hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông; Công văn số 438/STTTT-VP ngày 22/02/2024 về việc triển khai thực hiện ký cam kết về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2024; Tổ chức 100% công chức, viên chức tham gia ký cam kết với lãnh đạo Sở về thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2024, không có CBCC, VC vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

4.6. Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-STTTT ngày 22/02/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc phân bổ chỉ tiêu thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024. Theo đó, Sở cử cán bộ công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn công tác chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị trong và ngoài tỉnh. Tạo điều kiện về thời gian cho cán bộ công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo ngắn và dài hạn theo nhu cầu công việc của cơ quan.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, có 02 công chức tham gia lớp bồi dưỡng Trung cấp LLCT hệ tập trung; 01 công chức tham gia Lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên tại Nha Trang, Khánh Hòa.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách: Triển khai đầy đủ các chính sách về tài chính, tiền lương, tiền công và các chính sách an sinh xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

5.2 Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công

Thực hiện nghiêm túc Nghị định 130/2015/NĐ-CP; Thực hiện tốt việc công khai minh bạch trong quản lý và sử dụng kinh phí, tài sản công, tiết kiệm kinh phí, mua sắm, sử dụng tài sản, điện, nước.

Rà soát, bổ sung và ban hành Quyết định số 100/QĐ-STTTT ngày 12/10/2023 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về việc bổ sung nội dung chi Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở Thông tin và Truyền thông.

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông ban hành Quyết định số 103/QĐ-TTCNTTTT ngày 19/12/2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông năm 2024.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

6.1. Công tác xây dựng, tham mưu văn bản

Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 05 Quyết định; 05 Kế hoạch và các văn bản triển khai thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin ^[6]

Sở Thông tin và Truyền thông ban hành 07 Quyết định và 03 Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin ^[7]

6.2. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin của tỉnh triển khai theo mô hình điện toán đám mây cho tất cả các ứng dụng của tỉnh. Trung tâm tích hợp dữ liệu của

⁶ Quyết định ban hành Quy chế số 76/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 về Quy chế quản lý, vận hành và tích hợp ứng dụng Công dân số Ninh Thuận; Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 về việc kiện toàn Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận; Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận.

Kế hoạch số 03-KH/BCĐCĐS ngày 14/3/2024 về việc triển khai thực hiện chuyên đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Kế hoạch số 1446/KH-BĐHCĐS ngày 04/4/2024 về việc triển khai thực hiện chuyên đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 1670/KH-UBND ngày 16/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch phối hợp số 1158/KHPH-STTTT-SGDĐT-TĐ ngày 08/5/2024 về việc tổ chức Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024; Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2024. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả chuyển đổi số năm 2023 của Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh; Văn bản triển khai thực hiện Thông báo kết luận giám sát thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁷ Quyết định số 05/QĐ-STTTT ngày 23/01/2024 về việc công nhận Ban Vận động thành lập Hội Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 45/QĐ-STTTT ngày 04/5/2024 về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”; Quyết định số 46/QĐ-STTTT ngày 04/5/2024 về việc chỉ định đơn vị lập Đề cương và dự toán chi tiết gói thầu “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”; Quyết định số 55/QĐ-STTTT ngày 17/5/2024 về việc chỉ định đơn vị thẩm định giá Đề cương và dự toán chi tiết gói thầu “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”; Quyết định số 51/QĐ-BTC ngày 09/5/2024 về việc thành lập Ban coi thi Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024; Quyết định số 52/QĐ-BTC ngày 09/5/2024 về việc thành lập Ban ra đề thi và Ban giám khảo Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024; Quyết định số 53/QĐ-BTC ngày 13/5/2024 về việc thành lập Ban coi thi Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024. Kế hoạch số 1028/KH-STTTT ngày 24/4/2024 về việc Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2024 ngành Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch số 989/KH-STTTT ngày 22/4/2024 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên đổi số năm 2024 ngành Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch số 604/KH-STTTT ngày 13/03/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024; Xây dựng tiêu chuẩn thông số kỹ thuật mua sắm tập trung máy móc thiết bị văn phòng năm 2024.

tỉnh và Tỉnh ủy đã được đầu tư, nâng cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số của tỉnh.

Hiện nay, 100% cán bộ công chức được trang bị máy tính; 100% các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cấp xã đã có mạng nội bộ (LAN); 19 Sở ban ngành, 7 huyện, thành phố và 65 xã, phường, thị trấn đã kết nối mạng diện rộng (WAN) của tỉnh thông qua mạng truyền số liệu chuyên dùng của Đảng và Nhà nước phục vụ truy cập internet và các phần mềm dùng chung tại các cơ quan, đơn vị.

Trung tâm Tích hợp dữ liệu (THDL) tỉnh: được triển khai phần mềm ảo hóa và điện toán đám mây theo công nghệ mã nguồn mở để quản lý và tối ưu hóa hạ tầng máy chủ và thiết bị mạng. Trung tâm THDL tỉnh hiện có 21 máy chủ; 05 hệ thống lưu trữ (gồm 03 hệ thống SAN, với dung lượng lưu trữ 105TB và 02 hệ thống NAS, với dung lượng lưu trữ 25TB), 09 thiết bị chuyển mạch Switch, 01 bộ chuyển mạch SAN, 04 thiết bị tường lửa, 01 hệ thống phòng chống tấn công Web, 01 hệ thống phòng chống thư rác, 01 hệ thống giám sát mạng; hệ thống giám sát an toàn an ninh mạng (SOC) và nhiều thiết bị mạng khác. Hệ thống được kết nối internet qua 02 đường truyền của 02 nhà cung cấp dịch vụ là Viettel (350Mbps trong nước, 6Mbps đi quốc tế) và VNPT (40Mbps trong nước, 2Mbps đi quốc tế); mạng truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) cấp II đã được triển khai, kết nối từ Trung ương đến cấp xã. 100% CCVC của cơ quan, đơn vị được trang bị máy tính làm việc và có kết nối internet băng rộng và mạng diện rộng của tỉnh. Duy trì hoạt động thông suốt, ổn định, đảm bảo an toàn, bảo đảm ngăn ngừa các cuộc tấn công từ bên ngoài, khai thác sử dụng 24/7, hạn chế tối đa việc mất an toàn thông tin và dữ liệu.

6.3. Phát triển nguồn dữ liệu

Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thành kết nối, liên thông 3/6 CSDL Quốc gia theo Quyết định số 714/QĐ-TTg^[8]; hiện đang triển khai kết nối CSDL Quốc gia về dân cư với CSDL về CBCCVC; Phối hợp với các cơ quan, đơn vị đưa vào vận hành, khai thác sử dụng CSDL hồ sơ địa chính^[9], CSDL hạ tầng ngầm đô thị^[10], CSDL du lịch thông minh^[11], CSDL về quản lý giáo dục^[12], CSDL về giá^[13], CSDL về đối tượng bảo trợ xã hội và người có công^[14], CSDL công chứng tỉnh^[15] và CSDL về CBCCVC^[16], hiện đang kết nối tích hợp, đồng bộ với CSDL Quốc gia về CBCCVC,... Ngoài ra, xây dựng CSDL các trạm BTS trên địa bàn tỉnh với 1.911 trạm, CSDL giám sát thông tin trên không gian mạng với hơn 70.000 nội

⁸ Gồm CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội, đặc biệt là kết nối thành công CSDL quốc gia về dân cư với Cổng DVC tỉnh và tổ chức khai thác có hiệu quả Nghị định số 104/2022/NĐ-CP

⁹ Gồm 18 xã, phường, thị trấn, với hơn 128.349 thửa đất.

¹⁰ Gồm 4.060 cây xanh/42 tuyến đường, 673 đèn chiếu sáng, 244 tuyến dây chiếu sáng, 403 tuyến dây điện nổi, 4 tuyến dây điện ngầm nổi, 238 dây điện ngầm, 231 trụ phòng cháy chữa cháy, 615 tuyến thoát nước và 785 hố ga...

¹¹ Gồm 1.385 tin bài, 254 doanh nghiệp cung cấp thông tin trên hệ thống.

¹² Gồm 526 trường học trên địa bàn tỉnh.

¹³ Gồm 12.840 hồ sơ.

¹⁴ Gồm 23.804 đối tượng được cấp trên hệ thống.

¹⁵ Gồm 439.149 hồ sơ công chứng, chứng thực.

¹⁶ Cập nhật 13.735/14.854 hồ sơ đạt 92,47%.

dung thông tin đăng liên quan tới Ninh Thuận/tháng; 100% hồ sơ giải quyết về thủ tục hành chính của Sở đều được số hoá và lưu trữ theo dạng số.

Sở Thông tin và Truyền thông đã triển khai quản lý, vận hành khai thác sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, CSDL dùng chung của tỉnh như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành - TD.Office, Hệ thống quản lý văn bản chỉ đạo điều hành, Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ, Hệ thống thư điện tử của tỉnh, Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh, Hệ thống phản ánh hiện trường, CSDL Công báo tỉnh, Cổng dịch vụ công tỉnh, Nền tảng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, Hệ thống thông tin kinh tế xã hội tỉnh,...

Triển khai thực hiện dự án “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân: Sở đã ban hành Quyết định số 45/QĐ-STTTT ngày 04/5/2024 về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”; Quyết định số 46/QĐ-STTTT ngày 04/5/2024 về việc chỉ định đơn vị lập Đề cương và dự toán chi tiết gói thầu “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”; Quyết định số 55/QĐ-STTTT ngày 17/5/2024 về việc chỉ định đơn vị thẩm định giá Đề cương và dự toán chi tiết gói thầu “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”.

6.4. Phát triển nền tảng số

Xây dựng, duy trì và nâng cấp nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) phục vụ cho việc gửi nhận văn bản điện tử, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị đang hoạt động trên địa bàn tỉnh; đã thực hiện kết nối với 08/15 cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quốc gia thông qua trục NGSP.

Nền tảng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh (Data warehouse) đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, hiện đang triển khai tích hợp CSDL các ngành^[17] vào Data warehouse để chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu mở của tỉnh cho các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân để khai thác sử dụng theo quy định. Hệ thống thông tin kinh tế xã hội của tỉnh đã đưa vào vận hành và kết nối với Hệ thống báo cáo của Chính phủ theo quy định.

6.5. Bảo đảm an toàn thông tin

Duy trì hoạt động Hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng và bảo mật dữ liệu cho các hệ thống thông tin Chính quyền số theo mô hình 04 lớp. Hệ thống đã được kết nối, chia sẻ dữ liệu giám sát, chia sẻ thông tin về mã độc cho Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng Quốc gia theo quy định; 100% (28/28) hệ thống thông tin cơ quan nhà nước được phê duyệt và triển khai phương án bảo vệ theo cấp độ, đáp ứng các tiêu chí về an toàn thông tin để kết nối vào CSDLQG về dân cư.

Triển khai sử dụng nền tảng ứng cứu sự cố cho các thành viên Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin của tỉnh, với 30 thành viên; theo dõi triển khai khắc phục kịp thời các lỗ hổng bảo mật theo cảnh báo của Cục An toàn thông tin; tiếp tục rà soát, đầu tư nâng cấp hạ tầng thông tin để bảo đảm an toàn, an ninh mạng khi triển khai kết nối, khai thác CSDLQG về dân cư. Hệ thống giám sát an toàn, an

¹⁷ CSDL về Bảo trợ xã hội, CSDL về giá, CSDL về giáo dục và đào tạo, CSDL Báo cáo KTXH, CSDL về Dịch vụ công và CSDL về Phản ánh hiện trường.

ninh mạng (SOC) hoạt động ổn định, thực hiện tốt việc kết nối, chia sẻ thông tin giám sát, thông tin về mã độc cho Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia theo quy định ^[18]. Trong thời gian qua, công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của tỉnh được tăng cường và đảm bảo.

Hệ thống máy chủ đặt tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh được triển khai thêm giải pháp Phòng chống thất thoát dữ liệu (DLP Zecurion) và trang bị thêm 01 thiết bị/giải pháp chống DDoS (CheckPoint) để tăng cường bảo đảm an toàn thông tin và sẵn sàng đáp ứng; Trong thời gian qua, công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của tỉnh được tăng cường và đảm bảo.

Đến nay, Trung tâm IOC đã kết nối, tích hợp 16 hệ thống thông tin thuộc chức năng quản lý của các Sở, ban, ngành, cụ thể: (1) Hệ thống dịch vụ công trực tuyến tỉnh; (2) Hệ thống theo dõi tiến độ xử lý văn bản; (3) Hệ thống giáo dục thông minh; (4) Hệ thống du lịch thông minh; (5) Hệ thống quan trắc môi trường; (6) Hệ thống giám sát tàu thuyền trên biển; (7) Hệ thống giám sát hồ đập và cảnh báo lũ sông Dinh; (8) Hệ thống camera giám sát an ninh, giao thông; (9) Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường; (10) Hệ thống quản lý hạ tầng ngầm đô thị; (11) Hệ thống quản lý, giám sát thông tin trên mạng; (12) Hệ thống thông tin quy hoạch sử dụng đất; (13) Hệ thống Y tế thông minh; (14) SOC; (15) Hệ thống báo cáo Kinh tế xã hội; (16) Cơ sở dữ liệu giá.

6.6. Phát triển nguồn nhân lực

Hiện nay, số lượng CBCCVC chuyên trách về CNTT của tỉnh hiện có 87 người, có 04 CCVC chuyên trách CNTT đã tham gia lớp bồi dưỡng đội ngũ nòng cốt chuyên đổi số; thành lập 446 Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn/khu phố với 2.439 thành viên; đã tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho 210 cán bộ lãnh đạo UBND cấp xã, 983 thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và 150 cán bộ Đoàn, đoàn viên thanh niên. Đây là lực lượng nòng cốt để tham gia vào công tác tham mưu triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số, đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến với người dân, qua đó thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của tỉnh.

Đồng thời, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể và địa phương trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp Cục Chuyển đổi số quốc gia đăng ký tổ chức khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà OneTouch cho 1.532 học viên (cấp tỉnh: 413 học viên; cấp huyện, xã: 1.119 học viên); Bộ Công an và Đại học Bách khoa Hà Nội đào tạo trực tuyến MOOC theo Đề án 06/CP: 717 học viên (cấp tỉnh: 137 học viên; cấp

¹⁸ Từ đầu năm đến nay, hệ thống giám sát máy chủ (Viettel CyCir) có 7.250 cảnh báo mức độ trung bình, 3.883 cảnh báo mức độ cao và 2.063 cảnh báo mức độ nghiêm trọng; hệ thống giám sát máy trạm (Viettel Ajiant) có 17.027 cảnh báo mức độ thấp, 197.785 cảnh báo mức độ trung bình, 86.734 cảnh báo mức độ cao. Các cảnh báo đã được Trung tâm phối hợp với đơn vị giám sát an ninh mạng (Viettel) rà soát, xác minh các tiến trình cảnh báo và xử lý kịp thời, đảm bảo hệ thống luôn hoạt động ổn định, xuyên suốt

huyện, xã: 580 học viên). Tổ chức Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, xã: 903 người ^[19].

Trong 6 tháng đầu năm 2024 đã tổ chức 10 lớp (với hơn 386 cán bộ tham gia) tập huấn, hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Ninh Thuận cho cán bộ quản trị hệ thống các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Triển khai tổ chức Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024: Sở đã ban hành Quyết định số 51/QĐ-BTC ngày 09/5/2024 về việc thành lập Ban coi thi Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024; Quyết định số 52/QĐ-BTC ngày 09/5/2024 về việc thành lập Ban ra đề thi và Ban giám khảo Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024; Quyết định số 53/QĐ-BTC ngày 13/5/2024 về việc thành lập Ban coi thi Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024.

6.7. Phát triển chính quyền số

Phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD.Office): Toàn tỉnh hiện có 26/26 Sở, ban, ngành và 7/7 UBND cấp huyện, 65/65 UBND cấp xã đã triển khai Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc được tích hợp chứng thư số và được găng mã định danh. Đồng thời, bổ sung chức năng quản lý tài liệu và lưu trữ điện tử trên phần mềm TD.Office. Hiện nay, việc trao đổi, xử lý văn bản trên môi trường mạng (trừ văn bản mật) đạt 99,27% đối với cấp tỉnh, 95,91% đối với cấp huyện và 96,72% đối với cấp xã. Việc sử dụng chữ ký số cá nhân toàn tỉnh đạt 97,49% (trong đó cấp tỉnh: 99,27%; cấp huyện: 95,91%; cấp xã: 96,72%). ^[20]

Hệ thống thư điện tử công vụ: Đến hiện tại, đã tạo mới 1.239 tài khoản, tổng số thư hiện tại 8.929, khôi phục mật khẩu: 442 tài khoản; thường xuyên theo dõi chặn lọc thư rác hàng ngày, trung bình khoảng 200 thư/ngày, chặn tài khoản phát tán thư rác vào hệ thống ^[21];

Công/Trang thông tin điện tử: ^[22] Đã chuyển đổi công nghệ IPv4 sang IPv6 và kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin

¹⁹ Huyện Ninh Hải 04 lớp: 410 người; Huyện Ninh Phước 01 lớp: 164 người; Huyện Thuận Bắc 01 lớp: 147 người; Huyện Thuận Nam 01 lớp: 182 người

²⁰ Trong 5 tháng qua (tính từ ngày 01/01 - 28/5/2024), tổng số văn bản đi/đến toàn tỉnh là **445.442** văn bản (tăng 3,07% so với cùng kỳ 2023), trong đó có **101.198** văn bản đi (tăng 0,77% so với cùng kỳ 2023) và **344.224** văn bản đến (tăng 3,77% so với cùng kỳ 2023); cấp tỉnh **40.436** văn bản đi và **138.798** văn bản đến; cấp huyện **30.782** văn bản đi và **62.205** văn bản đến; cấp xã **29.980** văn bản đi và **143.221** văn bản đến.

²¹ Tỷ lệ CBCC,VC thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong phối hợp xử lý công việc đạt tỷ lệ từ 90 - 95%. 100% giấy mời họp, tài liệu họp và lịch công tác của UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành đều được gửi qua hệ thống thư điện tử, góp phần tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp, nâng cao năng suất, hiệu quả trong công việc.

²² Công thông tin điện tử của tỉnh đã được nâng cấp, tích hợp 19 Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, 07 Trang thông tin điện tử của UBND các huyện, thành phố; tích hợp các Trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh, Công an tỉnh và chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh; liên kết Công/Trang TTĐT của các cơ quan Đảng, Đoàn thể tạo môi trường giao tiếp, công khai minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước với người dân và doanh nghiệp. Công thông tin điện tử đã đăng 438 tin/bài; 46 văn bản dự thảo trên chuyên mục “Đóng góp ý kiến dự thảo văn bản”; 20 văn bản trên chuyên mục “Xin ý kiến Nhân dân”; Tiếp nhận và chuyển xử lý 35/35 câu hỏi của doanh nghiệp, người dân gửi đến Chuyên mục Hỏi- Đáp; Hệ thống du lịch thông minh

và Truyền thông; được theo dõi, giám sát, bảo vệ dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp. Hoàn thiện mở tiêu mục Đề án 06/CP trong mục Chuyên đổi số trên Chuyên trang chuyên đổi số tỉnh Ninh Thuận nhằm hỗ trợ người dùng trong việc truy xuất và cập nhật thông tin kịp thời các văn bản liên quan đến Đề án 06 của Trung ương và của tỉnh.

Công dịch vụ công trực tuyến: Hiện nay, số lượng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của tỉnh là **858** DVCTT trong đó có **377** DVCTT toàn trình và **481** DVCTT một phần ^[23]. Đồng bộ trạng thái và đã tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia 841/858 DVCTT đạt 98,02%; Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 28/5/2024 thì toàn tỉnh đã tiếp nhận được 112.361 hồ sơ, trong đó có 86.678 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 77,14%, 25.641 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 22,82% và 42 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0,04%. Đã giải quyết được 112.177 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 111.914 hồ sơ chiếm 99,77%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 263 hồ sơ chiếm 0,23%. Cụ thể: ^[24]

Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành Quyết định số 159/QĐ-UBND về Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024, trong đó có giao các chỉ tiêu cụ thể về cải cách TTHC gắn với chuyên đổi số năm 2024. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Ninh Thuận đã được nâng cấp hoàn thiện trên các giải pháp công nghệ được cập nhật lên phiên bản mới nhất và được vận hành tại địa chỉ <https://dichvucong2.ninhthuan.gov.vn/> và cấu hình hoàn thiện các quy trình điện tử cho các dịch vụ công trực tuyến theo quyết định 1031/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 03/8/2023; Trên Hệ thống đã kết nối triển khai Nền tảng khảo sát (VNForm), thu thập ý kiến người dân của bộ, tỉnh để khảo sát, thu thập ý kiến của người dân và doanh nghiệp trong quá trình trải nghiệm TTHC trên môi trường mạng; Bảo đảm tối thiểu 3 phương thức trao đổi thông tin, trạng thái về hồ sơ điện tử giữa người dân và Cổng dịch vụ công: email, SMS, zalo và thông báo trên Cổng dịch vụ công; Đề hỗ trợ cho các thiết bị di động thuận tiện cho

(<https://ninhthuantourism.vn>) đã đăng tải được 42 tin/bài, 254 doanh nghiệp đã đăng tải thông tin trên hệ thống, tổng số lượt truy cập là 5.348.172 lượt.

²³ Cấp tỉnh 624 DVCTT (308 DVCTT toàn trình và 316 DVCTT một phần); cấp huyện 164 DVCTT (53 DVCTT toàn trình và 111 DVCTT một phần); cấp xã 70 DVCTT (16 DVCTT toàn trình và 54 DVCTT một phần).

²⁴ Cấp tỉnh tiếp nhận được 45.604 hồ sơ, trong đó có 610 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 1,34%, 44.953 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 98,57%, 41 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0,09 %. Đã giải quyết được 45.985 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 45.918 hồ sơ chiếm 99,85%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 67 hồ sơ chiếm 0,15%.

Cấp huyện tiếp nhận được 6.263 hồ sơ, trong đó có 2.358 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 37,65%, 3.904 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 62,33%, 01 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0,02%. Đã giải quyết được 5.962 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 5.891 hồ sơ chiếm 98,81%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 7 hồ sơ chiếm 1,19%.

Cấp xã tiếp nhận được 38.164 hồ sơ, trong đó có 1.081 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 2,83%, 37.083 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 97,17%. Đã giải quyết được 38.093 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 38.060 hồ sơ chiếm 99,91%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 33 hồ sơ chiếm 0,09%.

Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất 22.330 hồ sơ, trong đó có 21.592 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 96,70%, 738 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 3,30%. Đã giải quyết được 22.137 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 22.045 hồ sơ chiếm 99,58%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 92 hồ sơ chiếm 0,42%.

người dân khai thác các dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với giao diện cho mobi và Tỉnh đã xây dựng app Dịch vụ công đã được đăng tải trên CHPLAY và APP STORE với tên “Ninh Thuận-S”; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đã thực hiện thanh toán trực tuyến dịch vụ công theo quy định. Đang được triển khai tại địa chỉ <https://dichvucong.ninhthuan.gov.vn/portaldvc/KenhTin/thanh-toan.aspx>.

Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các nhà mạng và các đơn vị có liên quan đã tích hợp tính năng ký số từ xa (*chữ ký số trên thiết bị di động thông minh*) vào Cổng dịch vụ công của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 936/BTTTT-NEAC ngày 22/3/2023 về việc hướng dẫn tích hợp tính năng ký số vào Cổng dịch vụ công. Bảo đảm sẵn sàng chức năng ký số từ xa trên cổng dịch vụ công và thúc đẩy người dân sử dụng để thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội: Sở đã xây dựng và đưa vào vận hành Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh và kết nối với Hệ thống báo cáo của Chính phủ theo quy định. Triển khai thực hiện Quy chế quản lý khai thác và vận hành Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh. Đã xây dựng hoàn thiện 17 biểu mẫu báo cáo theo Thông tư 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ trên Hệ thống báo cáo kinh tế - xã hội của tỉnh và đang thực hiện kết nối liên thông với Văn phòng Chính phủ. Hiện nay, trên hệ thống Báo cáo kinh tế xã hội tỉnh có 880 biểu điện tử trong đó: 429 biểu báo cáo, 451 biểu số liệu. Việc cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội các đơn vị thực hiện đảm bảo đúng thời gian và số liệu cơ bản đảm bảo theo các báo cáo của đơn vị; thực hiện tạo các biểu đồ theo dõi trên hệ thống Báo cáo kinh tế - xã hội đã được thực hiện đầy đủ.

Hội nghị truyền hình trực tuyến: Được kết nối liên thông 4 cấp từ Trung ương, tỉnh, huyện và 65/65 xã, phường, thị trấn, đảm bảo 100% cuộc họp qua hội nghị truyền hình giữa UBND tỉnh với các CQNN, UBND cấp huyện, cấp xã.

Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ: Đã triển khai hệ thống đến Tỉnh ủy, tất cả các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố. Hiện nay, có 40 đơn vị tham gia Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ. Từ ngày 01/01-28/5/2024 đã tổ chức 78 phiên họp.

Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) và điều hành đô thị thông minh (IOC) hoạt động ổn định; Trung tâm IOC được kết nối, tích hợp 16 hệ thống thông tin để theo dõi, giám sát; thực hiện chế độ báo cáo kết quả giám sát tình hình hoạt động Trung tâm SOC và IOC hàng tuần và phát hành bản tin điện tử SOC và IOC hàng tháng gửi cho các sở, ban, ngành, địa phương, UBND tỉnh để biết chỉ đạo. Hệ thống camera giám sát kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông đường bộ tại khu vực nội đô thành phố PRTC và tuyến Quốc lộ 1A qua địa bàn tỉnh; phối hợp thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã thực hiện hoàn thành dự án xây dựng đô thị thông minh thành phố Phan Rang - Tháp Chàm giai đoạn 2021-2025 (đôi với hạng mục giải pháp công nghệ); đưa Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố đi vào hoạt động.

Công tác giám sát thông tin trên internet và mạng xã hội: Từ đầu năm đến nay, hệ thống giám sát thông tin trên mạng xã hội (<https://social1.soc.gov.vn>) với tổng lượt giám sát: 81.800. Có 119.824 tin liên quan tỉnh Ninh Thuận, trong đó: tích cực: 12.002 (10% tổng số tin), tiêu cực: 11.347 (9,5% tổng số tin) và trung lập: 96,475 (80,5% tổng số tin). Các tin tiêu cực được Sở sàng lọc và phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, xác định hành vi và xử lý.

Đến nay, đã cấp 369 chứng thư số, chữ ký số cho các tổ chức, cá nhân.

7. Về áp dụng ISO

Sở Thông tin và Truyền thông đã thực hiện hoàn thành việc chuyển đổi ISO 9001:2008 sang ISO 9001:2015 và công bố Hệ thống phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong tháng 11/2019; Qua thực hiện đã góp phần củng cố chất lượng việc giải quyết, lưu trữ hồ sơ công việc cơ quan. Đảm bảo tính chính xác nhanh gọn, hiệu quả, minh bạch rõ ràng, thể hiện tính khoa học cao trong công tác. Trong 6 tháng đầu năm 2024, Sở đã ban hành 01 Quyết định và 01 Kế hoạch triển khai nhiệm vụ ISO tại cơ quan ^[25]

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận năm 2024.

2. Tham mưu các Chương trình, Kế hoạch, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy dự án chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030; Tiếp tục triển khai thực hiện các phần việc của Đề án chuyển đổi số của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025. Tập trung, triển khai thực hiện dự án chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025 đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng quy trình, quy định.

3. Triển khai đào tạo, bồi dưỡng tập huấn chuyển đổi số trên nền tảng Moocs (Bộ Thông tin và Truyền thông) cho các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

4. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra công vụ bằng nhiều hình thức, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

5. Tăng cường công tác hướng dẫn thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, thường trú các báo. Chỉ đạo hướng dẫn Phòng Văn hóa thông tin, Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thanh các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền về cải cách hành chính.

²⁵ Quyết định số 18/QĐ-STTTT ngày 25/3/2024 về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 để triển khai Hệ thống quản lý chất lượng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho Sở Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch số 599/KH-STTTT ngày 13/3/2024 về việc Kế hoạch triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của Sở Thông tin và Truyền thông.

6. Thực hiện duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015.

7. Tăng cường viết tin bài về cải cách hành chính trên trang thông tin điện tử của Sở, Cổng thông tin điện tử tỉnh và trên trang thông tin điện tử Bộ Nội vụ.

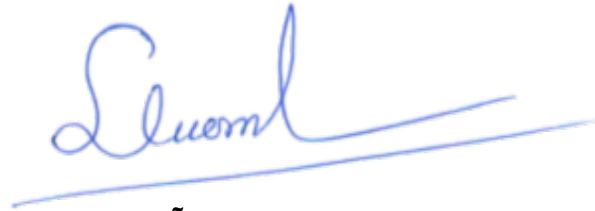
8. Phát huy phong trào sáng kiến trong cải cách hành chính./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, LĐ, VP.

CTTN 7b

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Lượm

PHỤ LỤC 1
Kết quả giải quyết thủ tục hành chính 6 tháng đầu năm 2024
(Từ 10/12/2023 đến 03/6/2024)
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STTTT ngày ... /6/2024
của Sở Thông tin và Truyền thông)

Số TT	Lĩnh vực, thủ tục hành chính thực hiện	Tổng số tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết	Số hồ sơ không giải quyết	Số hồ sơ tồn đọng	Ghi chú
			Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn				
Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa									
1	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	9	9	0	0	0	0	0	
2	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	5	5	0	0	0	0	0	
3	Thủ tục cấp giấy phép họp báo (trong nước).	2	2	0	0	0	0	0	
	Tổng cộng	16	16	0	0	0	0	0	

PHỤ LỤC 2
TỔNG HỢP CÁC NHIỆM VỤ ĐÃ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1826/QĐ-UBND NGÀY 25/12/2022 CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STTTT ngày ... /6/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông)

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Thực hiện	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu được giao				
1	Chỉ số Chuyên đổi số (DTI) phân đầu thuộc nhóm khá của cả nước.	Kế hoạch	Năm 2024		
2	Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với Chính quyền số là 95%.		Năm 2024		
3	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích tiếp tục tăng bình quân từ 5%/năm trở lên so với năm 2020.		Năm 2024		
4	100% người dân, doanh nghiệp có sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt.		Năm 2024		
5	Công khai 100% kết quả đánh giá mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 100% Trang thông tin điện tử các Sở, ban, ngành, địa phương công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.		Năm 2024		
II	Nhiệm vụ trọng tâm				
1	Tiếp tục triển khai cụ thể hóa Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 về chuyên đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến	Quyết định, Chương trình, Đề án, Kế hoạch của UBND tỉnh	Thường xuyên	Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành 05 Quyết định: Quyết định ban hành Quy chế số 76/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 về Quy chế quản lý, vận hành và tích hợp ứng dụng Công dân số Ninh Thuận; Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Thực hiện	Ghi chú
	năm 2030 và triển khai có hiệu quả.			<p>việc ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 về việc kiện toàn Ban Biên tập Công thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Công thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận; Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận.</p> <p>Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành 05 Kế hoạch: Kế hoạch số 03-KH/BCĐCĐS ngày 14/3/2024 về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Kế hoạch số 1446/KH-BĐHCĐS ngày 04/4/2024 về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 1670/KH-UBND ngày 16/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch phối hợp số 1158/KHPH-STTTT-SGDĐT-TĐ ngày 08/5/2024 về việc tổ chức Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024; Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2024. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả chuyển đổi số năm 2023 của Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh; Văn bản triển khai thực hiện Thông báo kết luận giám sát thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.</p>	
2	Tiếp tục duy trì, triển khai thực hiện chuyên mục, chuyên trang chuyên đổi số của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Chuyên mục trên Cổng TTĐT	Theo kế hoạch hàng năm	<p>Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 về việc kiện toàn Ban Biên tập Công thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận. - Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Công thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận. 	
3	Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển doanh nghiệp	Văn bản chỉ đạo, triển khai của	Thường xuyên		

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Thực hiện	Ghi chú
	Công nghệ số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025	UBND tỉnh			
4	Tổ chức duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử khi có phiên bản mới; tiếp tục duy trì triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).	Văn bản của UBND tỉnh	Thường xuyên trong năm	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện các Dự án “Xây dựng công dữ liệu mở tỉnh Ninh Thuận”; Dự án “Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (Trục LGSP)”; Đăng ký danh sách tên miền quốc gia “.vn” giữ chỗ, bảo vệ. - Theo dõi, phối hợp các đơn vị có liên quan kịp thời khắc phục các sự cố trong quá trình gửi nhận, liên thông văn bản qua trục LGSP và trực liên thông Chính phủ. 	
5	Nâng cấp, mở rộng Hệ chương trình quản lý văn bản và hồ sơ công việc để phù hợp với yêu cầu kết nối liên thông với các hệ thống thông tin.	Dự án triển khai	Thường xuyên trong năm	Triển khai thực hiện Dự án “Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (Trục LGSP)”.	
6	Kế hoạch duy trì, thực hiện Công dịch vụ công đáp ứng chức năng, yêu cầu kỹ thuật và tích hợp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình theo danh mục được phê duyệt; đảm bảo 100% số dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được tích hợp, cung cấp trên Công dịch vụ công quốc gia.	Kế hoạch của UBND tỉnh	Thường xuyên trong năm	<p>Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024.</p> <p>Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các nhà mạng và các đơn vị có liên quan đã tích hợp tính năng ký số từ xa (chữ ký số trên thiết bị di động thông minh) vào Công dịch vụ công của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 936/BTTTT-NEAC ngày 22/3/2023 về việc hướng dẫn tích hợp tính năng ký số vào Công dịch vụ công. Bảo đảm sẵn sàng chức năng ký số từ xa trên công dịch vụ công và thúc đẩy người dân sử dụng để thực hiện dịch vụ công trực tuyến.</p>	
	Công khai TTHC, tiến độ giải quyết TTHC; kết quả đánh giá giải quyết TTHC của Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố UBND các xã, phường, thị trấn	- Danh mục TTHC, kết quả giải quyết TTHC được công khai trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.	Thường xuyên trong năm	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Ninh Thuận đã được nâng cấp hoàn thiện trên các giải pháp công nghệ được cập nhật lên phiên bản mới nhất và được vận hành tại địa chỉ https://dichvucong2.ninhthuan.gov.vn/ và cấu hình hoàn thiện các quy trình điện tử cho các dịch vụ công trực tuyến theo quyết định 1031/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 03/8/2023;	

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Thực hiện	Ghi chú
		<p>- Tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC được công khai trên Cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh</p>		<p>Trên Hệ thống đã kết nối triển khai Nền tảng khảo sát (VNForm), thu thập ý kiến người dân của bộ, tỉnh để khảo sát, thu thập ý kiến của người dân và doanh nghiệp trong quá trình trải nghiệm TTHC trên môi trường mạng; Bảo đảm tối thiểu 3 phương thức trao đổi thông tin, trạng thái về hồ sơ điện tử giữa người dân và Cổng dịch vụ công: email, SMS, zalo và thông báo trên Cổng dịch vụ công; Để hỗ trợ cho các thiết bị di động thuận tiện cho người dân khai thác các dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với giao diện cho mobi và Tỉnh đã xây dựng app Dịch vụ công đã được đăng tải trên CHPLAY và APP STORE với tên “Ninh Thuận-S”; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đã thực hiện thanh toán trực tuyến dịch vụ công theo quy định. Đang được triển khai tại địa chỉ https://dichvucong.ninhthuan.gov.vn/portaldvc/KenhTin/thanh-toan.aspx.</p>	

PHỤ LỤC 3
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ
TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-STTTT ngày /6/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu toàn tỉnh	
1.	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	
2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến <i>Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND các huyện.</i> <i>Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND cấp huyện, cấp xã</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	2	
3.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%		
4.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP).	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
5.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
5.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã			
5.1.1.	<i>Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh</i>	%	100	
5.1.2.	<i>Tỷ lệ UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh</i>	%	100	
5.1.3.	<i>Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện</i>	%	100	
5.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của địa phương (<i>Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử.</i>)	%	100	
5.2.1.	<i>Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của các sở, ban, ngành cấp tỉnh</i>	%	100	
5.2.2.	<i>Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp huyện</i>	%	100	
5.2.3.	<i>Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã</i>	%	100	
5.3.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
5.3.1.	<i>Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối liên thông với Hệ thống</i>	%	100	
5.3.2.	<i>Tỷ lệ đơn vị cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống</i>	%	100	
5.3.3.	<i>Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống</i>	%	100	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu toàn tỉnh	
6.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
6.1.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	100	
6.1.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	481	
6.1.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	481	
6.1.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC	177	
6.2.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%	100	
6.2.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	377	
6.2.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	377	
6.2.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC	96	
6.3.	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	98,02	
6.3.1.	Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 của địa phương	TTHC	858	
6.3.2.	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	TTHC	841	
6.4.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	%	77,14	
6.4.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ	112.361	
6.4.2.	Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	86.678	
6.5.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	100	
6.5.1.	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí, ...)	Thủ tục	136	
6.5.2.	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.	Thủ tục	136	

PHỤ LỤC 4

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong 6 tháng đầu năm 2024 theo Kế hoạch số 1446/KH-BĐHCĐS ngày 04/4/2024 của Ban Điều hành Chuyển đổi số về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STTTT ngày /6/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2024	Ghi chú	
	Nhiệm vụ trọng tâm					
1	Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số					
1.1	Xây dựng, hoàn thiện các quy định phục vụ triển khai Chiến lược quản trị dữ liệu của tỉnh phục vụ công tác thu thập, tạo lập, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành, dữ liệu mở.	Sở TTTT	Quý II/2024	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu trên Hệ thống dữ liệu mở tỉnh Ninh Thuận: Đã xây dựng dự thảo và gửi lấy ý kiến các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố tại công văn số 837/STTTT-TTCNTTTT ngày 08/4/2024.		
1.2	Triển khai lộ trình ngừng sử dụng công nghệ di động 2G (thế hệ cũ) trên địa bàn tỉnh. Tập trung tối đa lợi thế mạng 5G khi được thương mại hóa, tìm ra những ứng dụng mới, đẩy mạnh trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động đời sống và thúc đẩy, tạo phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.	Sở TTTT	Quý II/2024	Sở đã tổ chức cuộc họp với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh để thống nhất triển khai kế hoạch dừng công nghệ di động 2G, 3G, phát triển trạm thu, phát sóng thông tin di động (trạm BTS) 4G, 5G đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận tại Giấy mời số 1314/GM-STTTT ngày 20/5/2024.		
1.3	Triển khai Nền tảng Trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức.	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Quý IV/2024			

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2024	Ghi chú
1.4	Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân.	Sở TTTT	Năm 2024	<p>Sở đã ban hành một số Quyết định triển khai như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 45/QĐ-STTTT ngày 04/5/2024 về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”; - Quyết định số 46/QĐ-STTTT ngày 04/5/2024 về việc chỉ định đơn vị lập Đề cương và dự toán chi tiết gói thầu “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”; - Quyết định số 55/QĐ-STTTT ngày 17/5/2024 về việc chỉ định đơn vị thẩm định giá Đề cương và dự toán chi tiết gói thầu “Xây dựng kho dữ liệu điện tử cá nhân”. 	
2	Chính quyền số				
2.1	Ra mắt ứng dụng Công dân tỉnh trên di động nhằm giúp người dân giao dịch với chính quyền tỉnh hiệu quả, thuận tiện, đơn giản.	Sở TTTT	Năm 2024	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Quy chế số 76/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 về Quy chế quản lý, vận hành và tích hợp ứng dụng Công dân số Ninh Thuận.	
2.2	Tiếp tục triển khai thực hiện mỗi cơ quan, đơn vị có tối thiểu một sản phẩm chuyển đổi số.	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> - Sở ban hành Công văn số 603/STTTT-CN ngày 13/3/2024 đề nghị triển khai xây dựng sản phẩm hoặc mô hình chuyển đổi số năm 2024. - Sở đã tổng hợp đăng ký triển khai xây dựng sản phẩm chuyển đổi số của các cơ 	

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2024	Ghi chú
				quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh năm 2024, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 1114/BC-STTTT ngày 06/5/2024. - Sở Thông tin và Truyền thông đăng ký 3 sản phẩm: (1) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh, (2) Cổng dữ liệu mở tỉnh, (3) Nền tảng Ninhthuansmart (công dân số).	
A	Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số				
I	Nhóm dự án chuyển đổi nhận thức				
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông về chuyển đổi số tỉnh năm 2024.	Sở TTTT	Quý I/2024	Sở đã ban hành Kế hoạch số 815/KH-STTTT ngày 04/4/2024 về truyền thông Chuyển đổi số năm 2024.	
2	Tổ chức các hoạt động, sự kiện thiết thực, hiệu quả hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh.	Sở TTTT	Quý III/2024		
II	Hoàn thiện thể chế chính sách				
1	Cập nhật và triển khai Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh.	Sở TTTT	Quý II/2024	Đang triển khai.	
2	Cụ thể hóa các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện của tỉnh nhằm tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số.	Sở TTTT	Hàng năm	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: - Kế hoạch số 03-KH/BCĐCĐS ngày 14/3/2024 về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2024. - Kế hoạch số 1446/KH-BĐHCĐS ngày 04/4/2024 của Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh về triển khai thực hiện chuyển đổi số	

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2024	Ghi chú
				năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	
3	Ban hành Chính sách cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Sở TTTT	Năm 2024	Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính trọng tâm tỉnh Ninh Thuận năm 2024.	
4	Ban hành Chính sách tỷ lệ chi tối thiểu và hướng dẫn định mức chi cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.	Sở TC và Sở TTTT	Năm 2024		
IV	Phát triển hạ tầng số				
1	Rà soát, xóa các vùng lùm sóng trên địa bàn, bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động.	Sở TTTT	Quý II/2024		
2	Duy trì, mở rộng hệ thống lưu trữ Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh. Khai thác, sử dụng hiệu quả Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh.	Sở TTTT	Năm 2024		
3	Rà soát, đầu tư nâng cấp hạ tầng CNTT tại đơn vị đảm bảo yêu cầu hoạt động theo mô hình chung.	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Quý III/2024		
4	Phát triển dịch vụ mạng di động 5G.	Sở TTTT và các DN viễn thông	Năm 2024		
5	Triển khai Chương trình hỗ trợ các dịch vụ viễn thông công ích cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn.	Sở TTTT, Sở LĐTBXH và các DN viễn thông			

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2024	Ghi chú
III	Dữ liệu số				
1	Phát triển Cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực theo kế hoạch.	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Năm 2024		
2	Số hóa và xây dựng CSDL tài liệu lưu trữ điện tử.	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Năm 2024		
3	Triển khai cung cấp dữ liệu mở phục vụ cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu.	Sở TTTT	Năm 2024		
4	Tăng cường số hóa hồ sơ, tài liệu, chuẩn hóa dữ liệu chia sẻ doanh nghiệp, tổ chức.	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Năm 2024		
VI	Xây dựng nền tảng số				
1	Triển khai Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh lưu trữ dữ liệu tập trung trên quy mô toàn tỉnh.	Sở TTTT	Quý IV/2024		
2	Triển khai Nền tảng số hoá, lưu trữ và khai thác dữ liệu.	Sở TTTT	Năm 2024		
3	Kết nối, tích hợp và chia sẻ với các cơ sở dữ liệu của các đơn vị cung cấp dịch vụ công ích, xã hội và các dịch vụ công cộng.	Sở TTTT	Năm 2024		
4	Xây dựng Phần mềm đánh giá chỉ số DTI các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố,	Sở TTTT	Năm 2024		

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2024	Ghi chú
	UBND các xã, phường, thị trấn.				
5	Mở rộng SSO trên địa bàn toàn tỉnh áp dụng cho các ứng dụng triển khai dung chung trên địa bàn tỉnh (mô hình 1); Phân tích tình hình dân cư (mô hình 4); Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn (mô hình số 6) theo Đề án 06	Sở TTTT	Năm 2024		
V	Đảm bảo an toàn thông tin				
1	Sử dụng hiệu quả Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và các nền tảng khác để đẩy nhanh quá trình xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ và triển khai phương án bảo vệ an toàn thông tin theo cấp độ.	Sở TTTT	Năm 2024	Sở đã ban hành công văn số 877/STTTT-TTCNTTTT ngày 10/4/2024 và công văn số 1258/STTTT-TTCNTTTT ngày 16/5/2024 về việc cập nhật hồ sơ đề xuất cấp độ trên Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, thực hiện theo Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, hiện đã có 28/28 hệ thống thông tin được nhập lên hệ thống Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.	
2	100% hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Năm 2024	Đã có 28/28 đạt 100% hệ thống thông tin của các Sở, ban, ngành được phê duyệt cấp độ và phương án bảo đảm an toàn thông tin.	
3	100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng.	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Năm 2024	100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng.	
VI	Phát triển nguồn nhân lực				

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2024	Ghi chú
1	Tổ chức đào tạo chuyên sâu về các công nghệ mới cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin	Sở TTTT	Năm 2024		
2	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức	Sở TTTT	Năm 2024	Sở đã tổ chức 10 lớp (với hơn 386 cán bộ tham gia) tập huấn, hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Ninh Thuận cho cán bộ quản trị hệ thống các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 751/KH-STTTT ngày 29/3/2024.	
3	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu của tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức	Sở TTTT	Năm 2024		
B	Phát triển Chính quyền số				
1	Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc.	Sở TTTT	Năm 2024		
2	Nâng cấp hệ thống thông tin dịch vụ công theo yêu cầu thực tiễn mới và mô hình thí điểm phục vụ dịch vụ công mọi lúc mọi nơi.	Sở TTTT	Năm 2024		
3	Tiếp tục tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, số hóa, vận hành cải tiến Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và cung cấp dịch	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Năm 2024		

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2024	Ghi chú
	vụ công trực tuyến toàn trình.				
C	Phát triển kinh tế số				
1	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx, sử dụng nền tảng số theo Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Hàng năm		
2	Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động của đơn vị về phát triển Kinh tế số, xã hội số theo Kế hoạch số 4546/KH-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai Quyết định 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Năm 2024		
D	Phát triển xã hội số				
1	Triển khai các mô hình điểm theo Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư.	Các Sở, ban, ngành; địa phương	Năm 2024		
2	Triển khai Hệ thống thông tin nguồn 3 cấp theo Quyết định 135/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở TTTT	Năm 2024		
E	Chuyển đổi số trong một số lĩnh vực ưu tiên				
1	Đề án lưu trữ tài liệu điện tử tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021- 2025.	Sở NV & STTTT	Năm 2024		
F	Các nhiệm vụ khác				

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2024	Ghi chú
1	Thuê dịch vụ HNTT trực tuyến, Thuê dịch vụ ATTT mạng	Sở TTTT	Hàng năm		
2	Tổ chức Hội thi tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận năm 2024	Sở TTTT	Hàng năm	Triển khai tổ chức Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024: Sở đã tham mưu ban hành Kế hoạch phối hợp số 1158/KHPH-STTTT-SGDĐT-TĐ ngày 08/5/2024 về việc tổ chức Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024; Ban hành Quyết định số 51/QĐ-BTC ngày 09/5/2024 về việc thành lập Ban coi thi Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024; Quyết định số 52/QĐ-BTC ngày 09/5/2024 về việc thành lập Ban ra đề thi và Ban giám khảo Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024; Quyết định số 53/QĐ-BTC ngày 13/5/2024 về việc thành lập Ban coi thi Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XXI năm 2024.	
3	Kinh phí thuê địa chỉ IP tĩnh, IPv6 và ASN	Sở TTTT	Hàng năm		
4	Hoạt động Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh	Sở TTTT	Hàng năm	Sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2024.	